

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên tổ chức niêm yết : CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ TP HỒ CHÍ MINH

Năm báo cáo : 2011

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

L. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

ĐẾN Số: 10.18.6..... I. Những sự kiện quan trọng:

Giờ..... Ngày 5 tháng 4 năm 12

Công ty Kim khí TP Hồ Chí Minh tiền thân là Tổ chức quản lý Cung ứng Vật tư Kỹ thuật miền Nam được thành lập theo Quyết định 775/VT-QĐ ngày 07/11/1975 của Bộ Vật tư.

Ngày 30/12/1975 Tổng Cục trưởng Tổng Cục kỹ thuật Vật tư miền Nam đã ra quyết định số 517VT-QĐ về việc tách Công ty kim khí – Thiết bị Phụ tùng thành hai công ty: Công ty Kim khí miền Nam và Công ty Thiết bị miền Nam.

Ngày 04/11/1976, theo Quyết định số 827/VT-QĐ Công ty Kim khí miền Nam được đổi tên thành Công ty kim khí Khu vực II.

Ngày 01/01/1986, Công ty Kim khí Khu vực II được đổi tên thành Công ty Kim khí TP HCM theo quyết định số 746/VT-QĐ.

Ngày 28/05/1993 theo Quyết định số 595TM/TCCB của Bộ Thương mại thì Công ty Kim khí TP Hồ Chí Minh là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tổng Công ty Kim khí – Bộ Thương mại.

Ngày 12/11/2003 Bộ Công nghiệp ra quyết định số 183/2003/QĐ-BCN về việc sáp nhập Công ty Kinh doanh Thép và Thiết bị Công nghiệp vào Công ty Kim khí TP HCM và vẫn giữ nguyên tên giao dịch là Công ty Kim khí TP Hồ Chí Minh trực thuộc Tổng Công ty Thép Việt Nam.

Ngày 07/09/2005, Công ty đã nhận được quyết định số 2841/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp về việc chuyển Công ty Kim khí TP Hồ Chí Minh thành Công ty cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh với vốn đăng ký kinh doanh là 158.000.000.000 đồng.

Ngày 21/12/2006 Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh, số cổ phiếu niêm yết là 15.800.000 cổ phiếu. Mã chứng khoán là: HMC

Ngày 16/5/2008, Công ty niêm yết bổ sung 5.200.000 cổ phiếu từ đợt phát hành thêm 5,2 triệu cổ phiếu để tăng vốn điều lệ. Vốn điều lệ Công ty sau khi niêm yết là 210 tỷ đồng.

2. Quá trình phát triển:

- Ngành nghề kinh doanh:

Kinh doanh kim khí (kim loại đen, kim loại màu); vật tư thứ liệu; phế liệu; máy móc thiết bị; nông, lâm, hải sản; thủ công mỹ nghệ; khoáng sản; sản phẩm kim loại và các loại vật tư khác.

Sản xuất, gia công, chế biến các sản phẩm kim khí và tổ chức các hoạt động dịch vụ phục vụ kinh doanh (kể cả sản xuất, gia công chế biến, tân trang, phục hồi, sửa chữa máy móc thiết bị cũ); cất phá dỡ tàu cũ.

Khách sạn, du lịch, nhà ở. Gỗ và các sản phẩm về gỗ. Xăng dầu, dầu nhờn, mỡ máy, gas.

Dịch vụ: cho thuê kho bãi, cho thuê văn phòng, nhà ở, hợp tác lao động quốc tế.

Xuất nhập khẩu các mặt hàng: kim khí; vật tư thứ liệu; phế liệu; máy móc thiết bị; nông, lâm, hải sản; thủ công mỹ nghệ; khoáng sản; gỗ và sản phẩm gỗ; sản phẩm kim loại.

Kinh doanh bất động sản. Bán buôn xi măng; gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi

Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương. Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa. Bốc xếp hàng hóa. Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ và không hoạt động tại trụ sở). Phá hủy tàu (không hoạt động tại trụ sở)

- Tình hình hoạt động:

Sản phẩm kinh doanh chính của Công ty trong những năm vừa qua chủ yếu là mặt hàng thép như: thép tấm, lá chính phẩm; thép tấm, lá sai quy cách, thép hình, thép xây dựng, phế liệu.

Sản lượng tiêu thụ của từng nhóm hàng qua các năm:

Nhóm hàng	Năm 2010		Năm 2011	
	Sản lượng (kg)	Tỷ trọng (%)	Sản lượng (kg)	Tỷ trọng (%)
Thép chính phẩm	28.321.849	4,95	42.235.204	6,78
Thép xây dựng	25.985.001	4,54	45.279.808	7,27
Vật tư thứ liệu & phế liệu NK	81.767.809	14,30	52.143.067	8,38
Phế liệu	435.835.209	76,21	482.994.766	77,57
Khác	12.158	0,002	-	-
Tổng	571.922.026	100	622.652.845	100

Doanh thu phân theo mặt hàng kinh doanh

Nhóm hàng	Năm 2010		Năm 2011	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Thép chính phẩm	334.745.901.883	7,7	638.410.692.662	10,14
Thép xây dựng	330.472.239.357	7,6	702.652.025.439	11,17
Vật tư thứ liệu & phế liệu NK	786.884.838.259	18,2	707.240.065.181	11,24
Phế liệu	2.885.328.083.445	66,5	4.243.954.989.160	67,45
Khác	293.787.028	0,006	-	-
Tổng	4.337.724.849.972	100	6.292.257.772.442	100

Lợi nhuận gộp phân theo mặt hàng kinh doanh

Nhóm hàng	Năm 2010		Năm 2011	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Thép chính phẩm	18.122.530.334	16,9	43.968.926.487	30,2
Thép xây dựng	10.020.212.609	9,4	23.956.480.562	16,6
Vật tư thứ liệu & phế liệu NK	60.933.689.554	56,88	52.180.125.015	35,9
Phế liệu	18.001.346.045	16,8	25.184.831.638	17,3
Khác	26.537.785	0,02	-	-
Tổng	107.104.316.327	100	145.290.363.702	100

Nguồn nguyên liệu đầu vào của HMC rất phong phú và đa dạng, các sản phẩm là sản phẩm thép các loại và các mặt hàng vật liệu xây dựng khác. HMC hiện đang là nhà phân phối cho các doanh nghiệp sản xuất thép hàng đầu tại Việt Nam như: Tổng Công ty Thép Việt Nam, Công ty liên doanh Thép Vinakyoei, Công ty Thép tấm lá Phú Mỹ ... Ngoài ra, đối với sản phẩm thép trong nước không sản xuất được, Công ty nhập khẩu từ Nga, Ucraina, Nhật Bản, Ấn Độ, Trung Quốc... Các nguồn hàng của Công ty hầu như ổn định.

Về hoạt động marketing, hiện nay mạng lưới phân phối của Công ty bao gồm văn phòng Công ty và 07 Xí nghiệp rải đều khắp khu vực TP Hồ Chí Minh. Đội ngũ bán hàng của Công ty được sàng lọc và là đội ngũ kinh doanh có nhiều năm kinh nghiệm mặt hàng thép chính và thứ

phẩm. Đội ngũ kinh doanh vừa có kinh nghiệm bán hàng, quan hệ khách hàng và khả năng tự tổ chức tiêu thụ từ khâu tiếp thị chào hàng đến giao nhận, vận chuyển và thu hồi công nợ.

Riêng mặt hàng phế liệu, doanh thu chiếm tỷ trọng lớn trong toàn bộ tổng doanh thu của Công ty. Tuy nhiên, đặc thù kinh doanh mặt hàng phế liệu là Công ty tổ chức thu gom phế liệu từ người dân và cung cấp ngay cho các nhà máy sản xuất, không phải đầu tư chi phí và thời gian sử dụng vốn ngắn (2- 6 ngày). Chính vì vậy, mặc dù doanh thu lớn nhưng lãi gộp thấp hơn nhiều so với các mặt hàng khác. Đặc thù kinh doanh của mặt hàng này cũng không tạo rủi ro cho doanh nghiệp.

Trước những diễn biến cạnh tranh trên thị trường, HMC đã có chủ trương đa dạng hóa ngành nghề. Với lợi thế đất đai hiện có, sau khi nghiên cứu nhu cầu thị trường về nhà ở và văn phòng cho thuê tại khu vực TP Hồ Chí Minh, Công ty đã và đang mở rộng lĩnh vực kinh doanh sang kinh doanh văn phòng cho thuê, xây dựng chung cư và kinh doanh kho bãi.

3. Định hướng phát triển:

a. Kinh doanh:

- Ổn định và mở rộng thị phần kinh doanh các mặt hàng truyền thống; thép tấm lá cán nóng, cán nguội chính phẩm, thứ phẩm và thép xây dựng.

- Quyết tâm đạt mức doanh thu và lợi nhuận cao, với mức tăng trưởng hàng năm vào khoảng từ 10-20% và vẫn phải duy trì các ngành hàng chính của Công ty.

- Từng bước chuyên nghiệp hóa việc kinh doanh khai thác hai tòa cao ốc văn phòng tại 193 Đinh Tiên Hoàng và 189 Nguyễn Thị Minh Khai đã được đưa vào sử dụng trong năm 2010 và 2011, tiếp tục thực hiện việc khai thác một cách có hiệu quả các mặt bằng kho bãi của Công ty.

b. Đầu tư:

Tiếp tục khai thác lợi thế về đất đai sẵn có thông qua việc liên doanh liên kết với các đơn vị có năng lực để khai thác có hiệu quả khu đất Long Thới, Nhà Bè; triển khai đầu tư dự án nhà liên kết tại số 5 Quốc Hương, Thảo Điền, Quận 2 và dự án chung cư tại Phú Thuận, Quận 7; nâng cấp và hoàn thiện hệ thống máy móc, nhà xưởng phục vụ cho nhu cầu đa dạng của các khách hàng.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:

Năm 2011 Công ty CP Kim khí TP Hồ Chí Minh thực hiện nhiệm vụ kế hoạch trong tình hình nền kinh tế toàn cầu tiếp tục bất ổn, khủng hoảng nợ công Châu Âu kéo dài, kinh tế Mỹ và một số nước khác phục hồi sau khủng hoảng chậm. Bên cạnh đó, chính sách thắt chặt tiền tệ tại Trung Quốc và một số nền kinh tế lớn đã làm thị trường thép thế giới bị ảnh hưởng. Nhu cầu tiêu thụ thép giảm. Thị trường thép nội địa bị ảnh hưởng trực tiếp thể hiện ở sự biến động thất thường của giá cả, nhu cầu tiêu thụ thép sụt giảm.

Các yếu tố vĩ mô trong nước không ổn định, lãi suất và tỷ giá USD/VND tăng ở biên độ rộng làm ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh của Công ty.

Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty CP Kim khí TP Hồ Chí Minh đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch, kết quả như sau:

a. Kết quả hoạt động kinh doanh:

- Tổng sản lượng tiêu thụ: 622.653 tấn, tăng 8,9% so với năm 2010

- Tổng doanh thu thuần: 6.333.163.131.742 đồng, đạt 143,9% kế hoạch năm, so với năm 2010 tăng 45%. Trong đó doanh thu từ cung cấp dịch vụ là 41,3 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 102.639.679.870 đồng, đạt 205,2% kế hoạch năm, so với năm 2010 tăng 154,7%.

- Lợi nhuận sau thuế: 82.048.058.256 đồng, tăng 133% so với năm 2010.

- Nộp ngân sách: 646,6 tỷ đồng, tăng 95,9% so với năm 2010.

Đánh giá các nguyên nhân cơ bản giúp công ty đạt vượt mức kế hoạch như sau:

→ Một là, công tác tạo nguồn và tổ chức tiêu thụ được triển khai chặt chẽ, có kế hoạch và nhanh nhạy. Trong năm 2011, Công ty đã ký kết được 52 hợp đồng ngoại thương, tổng lượng hàng đã ký là 65.000 tấn với mức giá hợp lý để bổ sung nguồn hàng cho năm 2011. Trước tình hình giá cả biến động phức tạp, ở những thời điểm giá giảm xuống mức thấp, Công ty đã tập trung mua hàng và đẩy mạnh bán hàng khi thị trường thuận lợi, luôn bám sát thị trường và điều chỉnh giá kịp thời.

→ Hai là, tình hình tiêu thụ những tháng đầu năm tích cực và công ty đã tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh bán hàng; củng cố và đẩy mạnh xuất khẩu và mảng kinh doanh thép xây dựng; đội ngũ cán bộ bán hàng của Công ty tích cực và nhiều kinh nghiệm; Công ty có được sự quan hệ hợp tác khá tốt với các đơn vị cùng ngành; mạng lưới khách hàng thân thiết.

→ Ba là, công tác quản lý được triển khai nghiêm túc, chặt chẽ. Công ty thực hiện theo đúng các quy chế hoạt động và quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008. Công ty duy trì tốt công tác phân loại khách hàng và quản lý công nợ, hạn chế phát sinh nợ khó đòi.

→ Lợi nhuận năm 2011 tăng đột biến so với 2010 do trong năm, công ty có chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Lavenue thu được lợi nhuận 50 tỷ đồng. Tuy nhiên, loại trừ khoản thu nhập này, lợi nhuận kinh doanh năm 2011 vẫn tăng 30% so với năm 2010.

b. Về đầu tư xây dựng cơ bản:

- *Dự án dây chuyền máy cán cắt thép tấm cuộn 0,4 – 4,5mm tại kho Linh Trung:* Với tổng mức đầu tư 11 tỷ đồng, công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trong quý 2/2011.

- *Dự án chung cư Phú Thuận, Quận 7 và dự án tại Long Thới, Nhà Bè:* trong năm 2011 công ty tiếp tục tìm kiếm đối tác để triển khai các dự án nhưng do chính sách thắt chặt tiền tệ, lãi suất cao, chính sách cắt giảm đầu tư đã làm việc tìm kiếm đối tác trở nên rất khó khăn. Đến cuối năm 2011, công ty vẫn chưa triển khai được các dự án này do chưa tìm được đối tác liên kết. Riêng đối với khu đất tại Phú Thuận, Quận 7, trong năm 2011 Công ty đã nộp đủ tiền sử dụng đất cho 9.121,2 m² đất tại đây.

- *Tại khu đất Thảo Điền, Quận 2:* Đã được UBND Thành Phố chấp thuận cho Công ty đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề tại khu đất này với diện tích 1640,7m². Công ty đang liên hệ các sở ban ngành để làm các thủ tục liên quan đến việc triển khai dự án.

- *Dự án nhà máy mạ kẽm:* không thực hiện được do việc tìm mặt bằng và địa điểm đầu tư rất khó khăn, dự án ảnh hưởng nhiều về yếu tố môi trường, dây chuyền công nghệ chưa phù hợp để đáp ứng yêu cầu đề ra.

c. Về đầu tư tài chính:

Năm 2008, Công ty mua 1.000.000 cổ phiếu của Công ty CP Thép Nhà Bè, tổng số tiền đầu tư là 23 tỷ đồng. Trong năm 2011, Công ty đã thu cổ tức tỷ lệ 13% bằng tiền. Vào thời điểm 31/12/2011, Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá thép Nhà Bè số tiền 16.215.000.000 đồng.

Năm 2008 và 2009, Công ty đã góp vốn đầu tư với tư cách là cổ đông sáng lập vào Công ty CP Thép tấm lá Thống Nhất, tổng số tiền 14 tỷ đồng. Năm 2010 dàn máy cán nguội của Công ty Tấm lá Thống Nhất đã đi vào hoạt động. Tuy nhiên, căn cứ vào báo cáo tài chính của Công ty Tấm lá Thống Nhất đầu năm 2011, Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán đối với Công ty CP Thép tấm lá Thống Nhất, số tiền 2.498.742.953 đồng.

Năm 2009 Công ty mua 100.000 cổ phiếu của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, tổng số tiền đầu tư là 2.025.700.000 đồng. Công ty đã nhận cổ tức cho giai đoạn từ tháng 7-12/2009 với tỷ lệ 6,83%. Năm 2010, Công ty đã mua 28.000 cổ phiếu phát hành thêm của ngân hàng này với giá 10.000 đồng. Như vậy, Công ty đã đầu tư vào Vietinbank 134.830 cổ phiếu với giá bình quân 18.031 đồng/cổ phiếu. Tháng 2/2011, Công ty đã nhận cổ tức năm 2010 với tỷ lệ 13,47% bằng tiền mặt.

Năm 2010 Công ty đã góp vốn đầu tư với tư cách là cổ đông sáng lập vào Công ty CP Đầu tư Lavenue, tổng số tiền 12.500.000.000 đồng. Tháng 02/2011, Công ty đã hoàn tất việc chuyển nhượng

toàn bộ 1.250.000 cổ phần tại Lavenue với giá chuyển nhượng là 50.000 đồng/cổ phần, tổng giá trị thu về là 62.500.000.000 đồng.

2. Tình hình tài chính và lợi nhuận so với kế hoạch và năm 2010:

Chỉ tiêu so sánh	Thực hiện		So sánh 2010	So sánh kế hoạch
	2010	2011		
Tài sản ngắn hạn	749.318.713.578	893.039.361.724	119%	
Tài sản dài hạn	336.692.889.625	305.711.557.143	91%	
Tổng doanh thu thuần	4.364.101.860.876	6.333.163.131.742	145%	143%
Lợi nhuận trước thuế	40.280.646.762	102.639.679.870	255%	205%
Lợi nhuận sau thuế (*)	35.188.140.544	82.048.058.256	233%	205%
Cổ tức (%/năm/vốn điều lệ)	13%	22%	169%	147%

Ghi chú:

(*) Theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và công văn số 499TC/TCDN ngày 16/01/2002 của Bộ Tài chính V/v quản lý hạch toán khoản thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn giảm tại các DNNN chuyển đổi sở hữu, Công ty được giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm 2011. Khoản thuế được giảm này được bổ sung vào Quỹ đầu tư phát triển của Công ty.

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

- Kinh tế thế giới phục hồi chậm, nền kinh tế của nhiều nước lớn trên thế giới vẫn trong tình trạng bất ổn là những thách thức lớn đối với các doanh nghiệp trong năm 2012. Bên cạnh đó, giá thép thế giới dự kiến tiếp tục diễn biến phức tạp. Các yếu tố vĩ mô trong nước vẫn bất ổn. Tỷ lệ lạm phát cao; lãi suất vay, tỷ giá ngoại tệ tăng, giá nguyên nhiên liệu đầu vào tăng mạnh là những khó khăn doanh nghiệp phải đối mặt trong năm 2012.

Với tình hình này, năm 2012 là một năm hết sức khó khăn đối với các doanh nghiệp nói chung và Công ty CP Kim khí TP HCM nói riêng. Tuy nhiên, lợi thế của Công ty là nguồn hàng dự trữ giá rẻ trong năm 2011 và chủ trương mở rộng mạng lưới phân phối, đẩy mạnh bán hàng. Dự kiến lợi nhuận kinh doanh chính của Công ty sẽ tăng trưởng trong năm 2012.

Đối với lĩnh vực cho thuê văn phòng, Công ty đã cho thuê được tòa nhà 189 Nguyễn Thị Minh Khai ngay sau khi hoàn thành công trình. Thời hạn thuê 10 năm đảm bảo được nguồn thu đáng kể cho công ty trong một khoảng thời gian dài. Đối với tòa nhà 193 Đinh Tiên Hoàng – công trình đã hoàn thành vào tháng 11/2010, công trình đã được khai thác với số diện tích cho thuê tính đến tháng 03/2012 là 3.120 m², đạt 54% diện tích sử dụng của tòa nhà.

Một số công trình trọng điểm công ty đang bắt đầu triển khai như dự án xây dựng chung cư tại khu đất 9.856,5 m² ở Phú Thuận, Quận 7, dự án nhà liên kế tại khu đất 1.370m² ở Thảo Điền, Quận 2, chương trình tìm kiếm đối tác liên kết khai thác khu đất Long Thới, Nhà Bè rộng 9ha sẽ mang lại cho Công ty một nguồn thu đáng kể trong tương lai gần, góp phần gia tăng lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông.

Đối với việc đầu tư dài hạn ở công ty CP Thép Nhà Bè và Công ty CP Thép tấm lá Thống Nhất, mục tiêu của Công ty là đầu tư lâu dài và tạo nhiều điều kiện thuận lợi trong quan hệ kinh doanh, trong việc liên doanh, liên kết trong tương lai.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Báo cáo tình hình tài chính:

* Phân tích tình hình tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2010	Năm 2011
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản cố định/Tổng tài sản		31%	26%
	- Tài sản lưu động/Tổng tài sản		69%	74%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		72%	71%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu		28%	29%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,48	0,58
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1,05	1,13
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản		3,7%	8,6%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0,8%	1,3%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		12%	24%

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011: 16.420 đồng/cổ phiếu

*** Những thay đổi về vốn cổ đông (vốn chủ sở hữu):**

Năm 2006: 180.004.490.544 đồng

Năm 2007: 194.529.575.874 đồng

Năm 2008: 286.784.095.225 đồng

Năm 2009: 304.905.920.613 đồng

Năm 2010: 302.486.729.187 đồng

Năm 2011: 344.865.617.444 đồng

*** Những thay đổi về vốn góp (vốn điều lệ):**

Năm 2006: 158.000.000.000 đồng

Năm 2007: 158.000.000.000 đồng

Năm 2008: 210.000.000.000 đồng

Năm 2009: 210.000.000.000 đồng

Năm 2010: 210.000.000.000 đồng

Năm 2011: 210.000.000.000 đồng

*** Cổ phiếu, cổ tức:**

- Tổng số cổ phiếu thường: 21.000.000 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu thường đang lưu hành: 21.000.000 cổ phiếu

- Công ty không có cổ phiếu ưu đãi

- Công ty không phát hành bất kỳ loại trái phiếu nào trong năm 2011.

- Cổ tức chi trả cho cổ đông năm 2011: chi trả bằng tiền mặt tỷ lệ 22%/mệnh giá cổ phần, công ty đã tạm ứng tỷ lệ 10% trong tháng 9/2011, phần còn lại công ty sẽ chốt danh sách cổ đông trong tháng 4/2012 để chi trả.

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

Kết quả hoạt động kinh doanh đã được trình bày tại khoản 1 mục II trong Báo cáo của Hội đồng quản trị.

3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

*** Công tác bán hàng:**

- Đối với thép sản xuất trong nước: Những năm gần đây, Công ty đã quan tâm hơn đến mặt hàng thép xây dựng sản xuất trong nước, chỉ đạo tập trung lấy hàng tại các nhà máy sản xuất đưa về kho và triển khai bán mạnh khi thị trường thuận lợi. Lượng tiêu thụ thép xây dựng tăng đều qua các năm gần đây. Trong năm 2011 lượng tiêu thụ thép xây dựng tăng 74% so với năm 2010, tăng 155% so với thời điểm năm 2006. Lợi nhuận gộp từ chỗ chỉ chiếm tỷ trọng 6-7% trong tổng lợi nhuận gộp các ngành hàng trong những năm 2006-2007, năm 2011 lợi nhuận gộp thu được từ mảng kinh doanh thép xây dựng đã chiếm tỷ trọng lớn hơn, đạt gần 17% trong tổng lợi nhuận gộp của các ngành hàng.

- Đối với hàng nhập khẩu: Chủ trương đẩy mạnh bán hàng, không găm giữ hàng, bám sát thị trường, điều chỉnh giá kịp thời, linh hoạt, quan tâm đến các mặt hàng có độ dày và những quy cách hiếm để giữ giá và nâng giá, tăng hiệu quả kinh doanh; động viên cán bộ bán hàng tích cực bán hàng. Riêng mặt hàng thép chính phẩm trong năm 2011 Công ty đã cố gắng đẩy mạnh với giá bán tốt, kết quả doanh thu mặt hàng này đã tăng gần gấp đôi so với năm 2010.

- Đối với thép phế liệu nấu: củng cố và mở rộng các điểm mua hàng, tập trung đầu mối mua, cố gắng giải quyết tốt khâu thanh toán cho khách, tạo được niềm tin với các chủ vựa thép phế liệu. Toàn năm 2011 lượng bán tăng 10,8% so với 2010, góp phần cung cấp nguồn nguyên liệu cho sản xuất thép trong nước. Hiệu quả ngành hàng của ngành hàng trong năm 2011 cũng cải thiện so với 2010, với lợi nhuận gộp tăng gần 39%.

*** Công tác quản lý:**

Công tác quản lý được triển khai nghiêm túc, chặt chẽ. Công ty thực hiện theo đúng các quy chế hoạt động và quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008. Công ty duy trì tốt công tác phân loại khách hàng và quản lý công nợ, hạn chế phát sinh nợ khó đòi. Công ty kiểm soát chặt chẽ tình hình công nợ khách hàng trước khi bán hàng, hạn chế tối đa việc phát sinh nợ khó đòi. Nợ phải thu khách hàng bình quân năm 2011 là 296 tỷ đồng, trong đó nợ khó đòi là 520 triệu đồng.

*** Công tác huy động vốn:**

Năm 2011, nền kinh tế Việt Nam phải đối mặt với áp lực lạm phát và những bất ổn của thị trường ngoại hối, cùng với sự leo thang của giá vàng, một số thay đổi về chính sách tài chính tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước ảnh hưởng đáng kể đến việc tổ chức hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tỷ giá USD/VND liên tục tăng cao tính từ cuối tháng 7/2011, Ngân hàng Nhà nước đã 04 lần điều chỉnh tăng tỷ giá bình quân liên ngân hàng. Thời điểm cuối năm 2011 so với đầu năm tỷ giá bình quân liên ngân hàng đã tăng đến 10 % và giá USD bán ra tại các ngân hàng thương mại đã tăng 7,8%.

Thực hiện nghị quyết 11 của Chính phủ, việc vay vốn của một số Ngân hàng tại một vài thời điểm rất khó khăn. Mức lãi suất cho vay tại các Ngân hàng trong chín tháng luôn ở mức cao, so với đầu năm 2011 mức lãi suất cho vay tăng từ 10-25%.

Dự đoán được tình hình kinh tế tài chính thế giới và trong nước, Lãnh đạo Cty đã linh hoạt kịp thời đưa ra các giải pháp điều hành vốn phù hợp, đáp ứng đủ nhu cầu vốn cho kinh doanh, tiết kiệm tối đa chi phí tài chính và đặc biệt đã hạn chế được rủi ro tỷ giá USD/VND, cụ thể :

- Đối với việc thanh toán hàng nhập khẩu : Cty đã cân đối hợp lý giữa việc nhận nợ VND hoặc nhận nợ USD, tận dụng lợi thế là khách hàng VIP để xin mua USD với mức giá thấp nhất , xin ưu tiên nhận nợ USD nếu có thể thay vì phải nhận nợ VND ...

- Quan hệ tín dụng với nhiều Ngân hàng để đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho kinh doanh và đầu tư và Cty vừa có cơ hội lựa chọn điều kiện vay vốn tốt nhất , mức chi phí thấp nhất , mua được USD giá rẻ ..v v... Hiện nay, Cty quan hệ tín dụng với 10 Ngân hàng, tổng hạn mức tín dụng là 1.250 tỷ đồng.

- Tính toán cân đối hợp lý giữa vốn vay và vốn có, tiết kiệm chi phí vay vốn. Trong năm 2011 Cty đã chi trả lãi vay đối với các khoản vay ngắn hạn là 58,822 tỷ đồng, lãi vay thu lại của khách hàng là 24,5 tỷ đồng, chi phí lãi vay Cty thực chịu là 34,322 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 0,56% doanh thu (tỷ lệ này cùng kỳ năm 2010 là 0,95%). Chi phí lãi vay dài hạn (02 cao ốc) là 11,5 tỷ đồng.

Nhìn chung trong năm 2011, lãnh đạo Công ty đã nhận định đúng và điều hành linh hoạt công tác quản trị vốn, cân đối tính toán hợp lý giữa vốn vay và vốn có, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh và đầu tư, vừa tiết kiệm tối đa chi phí tài chính, hạn chế lỗ do chênh lệch tỷ giá.

4. Kế hoạch năm 2012:

Đại hội cổ đông thường niên năm 2012 đã thống nhất thông qua phương hướng kế hoạch năm 2012 cụ thể như sau:

a. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2012:

- Doanh thu : 5.000 tỷ đồng (79%/2011)
- Lợi nhuận trước thuế: : 55 tỷ đồng (104,5%/2011 - năm 2011 không tính phần lợi nhuận từ chuyển nhượng cổ phần Lavenue)
- Cổ tức : 17% (77%/2011)

b. Biện pháp thực hiện:

- Giữ vững và mở rộng thị phần kinh doanh các ngành hàng, quan tâm đến các mặt hàng thép sản xuất trong nước, mở rộng mạng lưới kinh doanh, xây dựng hệ thống cửa hàng làm nhiệm vụ phân phối và bán hàng trực tiếp cho công trình hoặc khách lẻ, xây dựng chính sách khách hàng theo hướng để khách hàng gắn bó với công ty, tổ chức khâu tiêu thụ hàng, để hướng tới mục tiêu kinh doanh ổn định lâu dài;

- Tập trung công tác dự báo thị trường, tổ chức kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch; Đẩy mạnh xuất khẩu; Củng cố và gia tăng các dịch vụ nhập khẩu ủy thác, cho thuê kho bãi, cho thuê văn phòng, tăng nguồn thu cho công ty;

- Tổ chức tốt công tác quản trị chi phí, quản trị công nợ toàn Cty, duy trì và cải tiến công tác phân loại khách hàng, đảm bảo an toàn vốn kinh doanh. Tiết kiệm chi phí tối đa trên phạm vi toàn công ty;

- Quản lý tốt doanh thu và chi phí đối với tòa nhà 189 Nguyễn Thị Minh Khai và tòa nhà 193 Đinh Tiên Hoàng;

- Tiếp tục đề xuất với các ngân hàng giảm lãi suất cho vay. Tính toán cân đối hợp lý việc vay, trả nợ VND và USD để hạn chế rủi ro tỷ giá hối đoái. Duy trì tình hình tài chính lành mạnh, ổn định, tăng cường kiểm soát dự trữ tồn kho, công nợ, chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tích cực tìm kiếm nguồn vốn với lãi suất thấp, sử dụng đòn cân nợ hợp lý, nghiên cứu các công cụ quản trị rủi ro tài chính để có thể áp dụng trong thời gian tới;

- Củng cố và kiện toàn bộ máy hoạt động một cách năng động và linh hoạt, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn trong từng bộ phận để đáp ứng kịp thời theo yêu cầu phát triển của Công ty, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động để họ yên tâm làm việc.

c. Kế hoạch đầu tư năm 2012:

- Tiếp tục chương trình tìm kiếm đối tác để hợp tác đầu tư khai thác khu đất Long Thới, Nhà Bè;
- Tiếp tục chương trình tìm kiếm đối tác để hợp tác đầu tư khai thác khu đất Phú Thuận, Quận 7;
- Hoàn thành thủ tục xin giao đất tại khu đất Thảo Điền, Quận 2 và triển khai đầu tư dự án nhà liền kề tại khu đất;
- Đầu tư xây lắp cầu trục dầm đôi nâng hàng tại kho Linh Trung, Thủ Đức và đầu tư tu bổ bãi để hàng;
- Đầu tư mở rộng xưởng gia công thép và nhà chứa thép tại kho Vĩnh Lộc.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:

1. Đơn vị kiểm toán độc lập:

Tổ chức độc lập chịu trách nhiệm kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty là: **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)**

- Địa chỉ: 29 Võ Thị Sáu – Quận 1 – TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 08 3820 5944 – 08 3820 5947 Fax: 08 38205942
- Website: aascs.com.vn

2. Ý kiến kiểm toán độc lập:

Công Ty TNHH Dịch Vụ Tài Chính Kế Toán Và Kiểm Toán Phía Nam sau khi tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho niên độ kết thúc vào ngày 31/12/2011 có ý kiến như sau:

"... Một số khoản công nợ phải thu tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 chưa có xác nhận nợ nhưng có cam kết trả thay khách hàng của cán bộ công nhân viên trong công ty được trình bày tại mục 2.1 của thuyết minh báo cáo tài chính đính kèm. Một số khoản công nợ phải trả chưa được đối chiếu xác nhận tại ngày kết thúc niên độ.

Công trình cao ốc 189 Nguyễn Thị Minh Khai và cao ốc 193 Đinh Tiên Hoàng đơn vị ghi nhận bất động sản đầu tư trị giá là 141.623.274.876 đồng, số liệu có thể thay đổi khi có Báo cáo kiểm toán quyết toán vốn XDCB.

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ những ảnh hưởng (nếu có) đến Báo cáo tài chính vì lý do nêu trên, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng tiền lưu chuyển trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan."

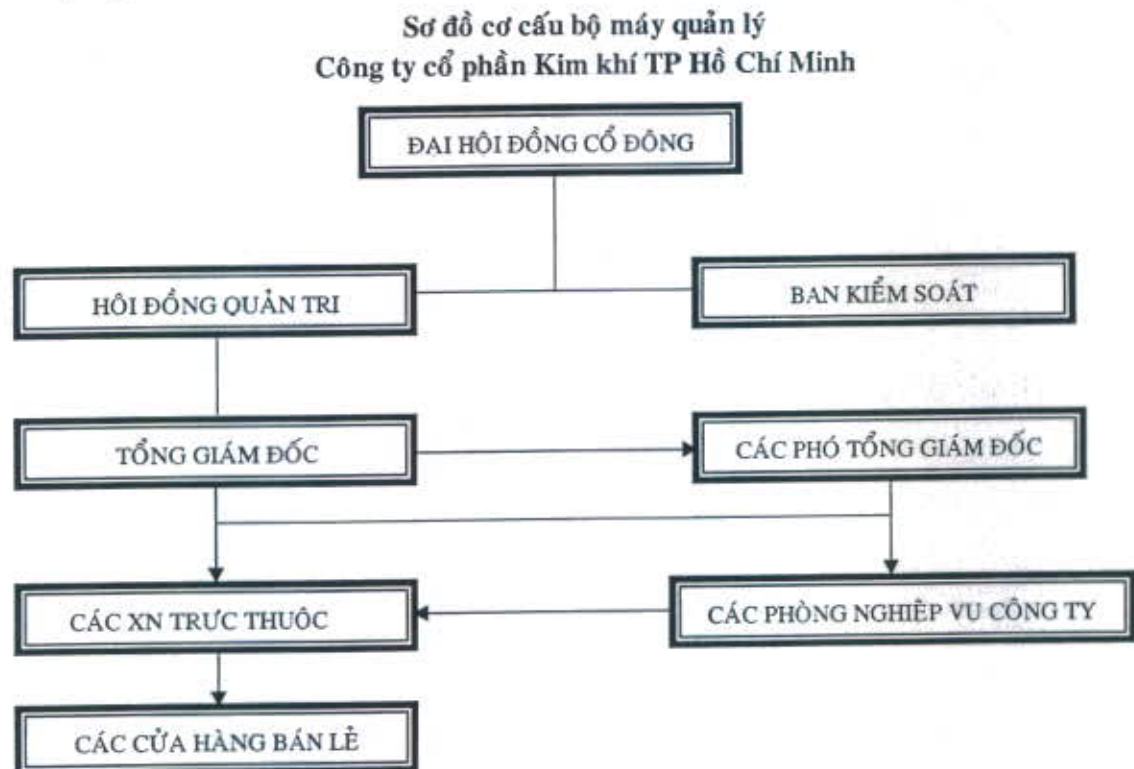
VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN:

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của Công ty: Tổng Công ty Thép Việt Nam
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do Công ty nắm giữ: không có.

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

1. Cơ cấu tổ chức của công ty:

Công ty được tổ chức hoạt động dưới hình thức mô hình công ty cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp.



2. Tóm tắt lý lịch các cá nhân trong Ban điều hành:

Ông NGUYỄN MINH XUÂN - Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam - Ngày sinh : 06/04/1958

- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú: 74 Vũ Huy Tấn, P.3, Q.Bình Thạnh, TP.HCM

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ ngành Quản trị kinh doanh.
Cử nhân kinh tế ngành kế hoạch hoá.
Cử nhân kinh tế ngoại thương

- Quá trình công tác:

Từ 1981 đến 1985 : Công tác tại LH cung ứng vật tư khu vực V (Miền Trung).

Từ 1985 đến 1990 : Công tác tại Công ty vật tư thứ liệu Đà Nẵng.

Từ 1990 đến 1994 : Phó Giám đốc & Giám đốc Công ty vật tư thứ liệu Đà Nẵng

Từ 1995 đến 1996 : Phó Giám đốc Công ty kim khí & vật tư tổng hợp Miền Trung

Từ 1997 đến 2003 : Giám đốc Công ty vật tư thiết bị Công nghiệp, năm 1999 đổi tên thành Công ty kinh doanh thép & TB công nghiệp.

Từ 2004 đến 2005 : Giám đốc Công ty Kim Khí TP.HCM

Từ 2006 đến 03/2012 : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Kim Khí TP.HCM

Từ 24/3/2012 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Kim Khí TP.HCM

Ông MAI VĂN BÔNG - Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam - Ngày sinh : 06/04/1952
- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú: 23 Đường số 8, Phường 8, Quận 11, TP.HCM.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Từ 1980 đến 1989 : Phó Trưởng Phòng Kế hoạch cung ứng – Công ty Kim Khí Đà Nẵng
 - Từ 1989 đến 1998 : Phó Giám đốc & Giám đốc XN – Công ty Kim khí & VTTH Miền Trung
 - Từ 1998 đến 1999 : Phó Giám đốc, Giám đốc XNKDKK Số 1 – Công ty Kim khí TP.HCM
 - Từ 1999 đến 2005: Phó Giám đốc Công ty Kim Khí TP.HCM
 - Từ 2006 đến 03/2012: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Kim Khí TP.HCM
 - Từ 24/3/2012 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Kim Khí TP.HCM

Bà PHẠM THỊ LIÊN - Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nữ - Ngày sinh : 01/06/1959
- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú: 18 M Khu dân cư Miếu Nôi, P.3, Q.Bình Thạnh, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Từ 1981 đến 1990 : Phó Phòng Kế toán – Công ty Hóa chất Hà Nội.
 - Từ 1990 đến 2003 : Kế toán trưởng Công ty Kinh doanh thép & TB Công nghiệp.
 - Từ 2004 đến 2005 : Kế toán trưởng Công ty Kim khí TP.HCM
 - Từ 01/2006 đến 03/2007: Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Cty CP Kim Khí TP.HCM
 - Từ 04/2007 đến 03/2012: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Cty CP Kim khí TP.HCM
 - Từ 24/3/2012 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Kim Khí TP.HCM

Ông TRƯƠNG BÁ LIÊM - Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam - Ngày sinh : 01/01/1963
- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú: 14E Quốc Hương, P.Thảo Điền, Quận 2, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ ngành Quản trị Kinh doanh, Kỹ sư chế tạo máy
- Quá trình công tác:
 - Từ 1987 đến 1997 : Cán bộ kỹ thuật, Cửa hàng phó, Cửa hàng trưởng, Phó Giám đốc Xí nghiệp thuộc Công ty Kim Khí Đà Nẵng
 - Từ 1998 đến 1999 : Giám sát kinh doanh KV Miền Trung Cty Mercedes Benz
 - Từ 2001 đến 2003 : Phó Phòng KD – XNK Công ty KD thép & TB Công nghiệp.
 - Từ 2003 đến 2005 : Phó Giám đốc Cty KD thép & TBCN, Cty Kim Khí TP.HCM

Từ 01/2006 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Kim Khí Thành Phố HCM.

Bà VÕ THỊ LỆ CHÂU - Kế toán trưởng :

- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 01/01/1964
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú: 14 Quốc Hương, P.Thảo Điền, Quận 2, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán
- Quá trình công tác:
 - Từ 1989 đến 02/2000 : Công tác tại công ty Vật tư Thứ liệu, Công ty KD Thép và TBCN.
 - Từ 03/2000 đến 12/2003 : Phó Phòng Tài chính kế toán Công ty KD Thép và TBCN.
 - Từ 01/2004 đến 03/2007 : Phó Phòng Tài chính kế toán Công ty Kim khí TP HCM
 - Từ 04/2007 đến T6/2008: Trưởng Phòng Tài chính kế toán Cty CP Kim khí TP HCM
 - Từ T7/2008 đến nay : Kế toán trưởng Công ty CP Kim khí TP HCM

3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm: không có

4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Tổng số lao động bình quân trong năm 2011 là 201 người.

Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2011 là 8.200.000 đồng/người/tháng.

*** Chính sách với người lao động:**

- Chế độ lương: Công ty thực hiện việc trả lương theo 2 hình thức đó là: trả lương theo thời gian hoặc lương khoán theo hiệu quả kinh doanh. Công ty thực hiện chế độ nâng lương cho CBCNV hàng năm và có sự quan tâm thường xuyên đến thu nhập, đời sống CBCNV.

- Chế độ thưởng: Công ty có chính sách khen thưởng cho cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc vào cuối năm. Thực hiện khen thưởng xứng đáng, kịp thời để khuyến khích động viên và phát huy tinh thần sáng kiến cải tiến trong công việc, nâng cao hiệu quả trong công việc, tiết giảm chi phí, tăng tính cạnh tranh.

- Lao động trong Công ty được tuyển dụng thông qua hợp đồng lao động theo qui định của pháp luật và luôn được Công ty bảo đảm về việc làm và đời sống được ổn định, đảm bảo đầy đủ về chế độ chính sách theo qui định hiện hành: thực hiện bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, đảm bảo thời gian nghỉ phép, lễ, Tết...

5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng trong năm 2011:

Đầu năm 2011, tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2011 ngày 05/3/2011, Đại hội đã tiến hành bầu thay thế 2/3 thành viên Ban kiểm soát Công ty do bà Ngô Thị Thanh Hương – Trưởng ban kiểm soát sẽ nghỉ hưu vào cuối năm 2011 và ông Đinh Sĩ Tiến – ủy viên Ban kiểm soát có đơn xin nghỉ. Hai ứng cử viên đã trúng cử là:

- Ông Hứa Văn Hà – được Ban kiểm soát hợp bầu làm Trưởng ban kiểm soát
- Ông Đậu Vũ Châu – Ủy viên Ban kiểm soát.

Đầu năm 2012, tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2012 ngày 24/3/2012, Đại hội đã tiến hành bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty. Theo đó, ông Mai Văn Bông và bà Phạm Thị Liên thôi là thành viên Hội đồng quản trị, ông Hứa Văn Hà thôi là thành viên Ban kiểm soát. Các ứng cử viên đã trúng cử là:

- Ông Bùi Văn Hùng – được Hội đồng quản trị hợp bầu làm Chủ tịch HĐQT

- Ông Đào Đình Đông - Ủy viên Hội đồng quản trị
- Bà Hoàng Lê Ánh – được Ban kiểm soát hợp bầu làm Trưởng ban kiểm soát

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị/Chủ tịch và Ban kiểm soát:

- Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Hội đồng quản trị Công ty CP Kim khí TP HCM hoạt động trong năm 2011 gồm 5 thành viên:

- Ông Nguyễn Minh Xuân : Chủ tịch Hội đồng quản trị – Tổng Giám đốc
- Ông Mai Văn Bông : Ủy viên Hội đồng quản trị – Phó Tổng Giám đốc
- Bà Phạm Thị Liên : Ủy viên Hội đồng quản trị – Phó Tổng Giám đốc
- Ông Lê Văn Hồng : Ủy viên Hội đồng quản trị – Độc lập không điều hành
- Ông Lê Xuân Cường : Ủy viên Hội đồng quản trị – Độc lập không điều hành

Ban kiểm soát Công ty CP Kim khí TP HCM hoạt động trong năm 2011 gồm 3 thành viên:

- Ông Hứa Văn Hà : Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Xuân Trường: Ủy viên Ban kiểm soát
- Ông Đậu Vũ Châu: : Ủy viên Ban kiểm soát – thành viên độc lập

- Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đã thực thi nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, có tầm nhìn chiến lược, đưa ra các quyết định phù hợp trong từng thời kì, luôn hướng tới lợi ích cao nhất cho cổ đông, thực hiện đúng và đầy đủ các quyết định của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ pháp luật nhà nước.

Chế độ họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị được thực hiện nghiêm chỉnh theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Trong năm 2011 Hội đồng quản trị đã tiến hành họp thường kì hàng quý và bất thường để xem xét, đánh giá và phê duyệt các vấn đề chủ yếu sau đây:

- Cuộc họp ngày 04/03/2011: quyết nghị và thông qua các báo cáo, tờ trình đề thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011

- Cuộc họp ngày 25/7/2011: quyết nghị và thông qua các nội dung đánh giá hoạt động 6 tháng đầu năm và mục tiêu trọng tâm 06 tháng cuối năm.

- Cuộc họp ngày 02/8/2011: quyết nghị việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2011 cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 10%, phương thức chi trả bằng tiền mặt.

- Cuộc họp ngày 19/10/2011: quyết nghị và thông qua các nội dung đánh giá hoạt động 9 tháng đầu năm và mục tiêu trọng tâm 03 tháng cuối năm.; quyết nghị và thông qua việc bổ nhiệm Trưởng Phòng Hành chính – nhân sự và Giám đốc Xí nghiệp Kinh doanh kim khí số 3.

- Cuộc họp ngày 15/12/2011: quyết nghị và thông qua việc mua cổ phần phát hành thêm của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, số lượng 26.966 cổ phần.

Việc kiêm nhiệm quản lý điều hành của các thành viên HĐQT vừa mang yếu tố thuận lợi vừa có những mặt hạn chế nhất định. Vì vậy, trong thành phần HĐQT có 2 thành viên độc lập đem lại cho Hội đồng những ý kiến khách quan trong xây dựng các mục tiêu chiến lược và hoạch định chính sách phát triển Công ty.

Nhờ các phương tiện thông tin hiện đại nên thông tin liên hệ giữa các thành viên nhanh chóng kịp thời, phối hợp hoạt động với các thành viên quản lý điều hành Công ty tốt hơn.

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của Công ty. Ban kiểm soát họp thường kỳ mỗi quý để xem xét và đánh giá kết quả hoạt động của Công ty.

- Chi tiết thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2011:

Thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2011 được thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 được tổ chức vào ngày 05/3/2011. Chi tiết như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Thù lao được nhận (đồng)
1. Nguyễn Minh Xuân	Chủ tịch HĐQT	36.000.000
2. Mai Văn Bông	Ủy viên HĐQT	24.000.000
3. Phạm Thị Liên	Ủy viên HĐQT	24.000.000
4. Lê Văn Hồng	Ủy viên HĐQT	42.000.000
5. Lê Xuân Cường	Ủy viên HĐQT	42.000.000
6. Hứa Văn Hà	Trưởng Ban kiểm soát	20.000.000
7. Nguyễn Xuân Trường	Ủy viên BKS	15.600.000
8. Đậu Vũ Châu	Ủy viên BKS	15.000.000

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty: 03 người

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị:

- Ông Nguyễn Minh Xuân : 105.080 cổ phần, chiếm 0,5% vốn điều lệ
- Ông Mai Văn Bông : 19.000 cổ phần, chiếm 0,09% vốn điều lệ
- Bà Phạm Thị Liên : 7.000 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ
- Ông Lê Văn Hồng : 800.000 cổ phần, chiếm 3,8% vốn điều lệ
- Ông Lê Xuân Cường : 800.000 cổ phần, chiếm 3,8% vốn điều lệ

Trong năm 2011 các thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan đã thực hiện các giao dịch cổ phiếu sau:

- Ngày 11/3/2011: Bà Võ Thị Kim Liên là vợ ông Nguyễn Xuân Trường – Ủy viên Ban kiểm soát đã bán 900 cổ phiếu để giải quyết nhu cầu cá nhân.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

*** Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông: (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 01/3/2012)**

- Tổng số cổ đông là: 1.258 cổ đông, nắm giữ 21.000.000 cổ phiếu đang lưu hành, trong đó có 13 cổ đông là tổ chức.

- Cổ đông Nhà nước: Tổng Công ty Thép Việt Nam

Địa chỉ: 91 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất thép và các kim loại khác, vật liệu chịu lửa, thiết bị phụ tùng luyện kim và sản phẩm thép sau cán; Khai thác quặng sắt, than mỡ và các nguyên liệu trợ dung cho công nghiệp sản xuất thép; Xuất nhập khẩu và kinh doanh các sản phẩm thép và nguyên nhiên liệu luyện, cán thép; phế liệu kim loại; cao su, xăng, dầu, mỡ, ga và các loại vật tư, phụ tùng, thiết bị phục vụ cho sản xuất thép, xây dựng, giao thông, cơ khí và các ngành công nghiệp khác; Kinh doanh, khai thác cảng và dịch vụ giao nhận, kho bãi, nhà xưởng, nhà văn phòng, nhà ở; đầu tư, kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị và bất động sản khác; Kinh doanh khí ôxy, nitơ, argon (kể cả dạng lỏng); cung cấp, lắp đặt hệ thống thiết bị dẫn khí; Kinh doanh tài chính; Kinh doanh khách sạn, nhà hàng ăn uống, dịch vụ du lịch, lữ hành; Xuất khẩu lao động;

Số lượng cổ phần nắm giữ: 11.690.570 cổ phần, chiếm 55,67% vốn điều lệ

- Cổ đông lớn: không có

- Cổ đông nước ngoài: 42 cổ đông, nắm giữ tổng cộng 73.170 cổ phần, chiếm 0,35% vốn điều lệ.

- Cổ đông sáng lập:

Tên cổ đông	Địa chỉ	Thời điểm thành lập công ty cổ phần		Thời điểm 01/3/2012	
		Số cổ phần	Tỷ lệ SH	Số cổ phần	Tỷ lệ SH
Đại diện phần vốn Nhà nước Nguyễn Minh Xuân	74 Vũ Huy Tấn, Bình Thạnh, TP HCM	5.412.800	34,26%	5.845.284	27,83%
Mai Văn Bông	23 Đường 8, Quận 11, TP HCM	2.706.400	17,13%	2.922.643	13,92%
Phạm Thị Liên	18M KDC Miếu Nổi, Bình Thạnh, TP HCM	2.706.400	17,13%	2.922.643	13,92%
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Đại diện: Ông Nguyễn Minh Tâm)	94/1052 Dương Quảng Hàm, Gò Vấp, TP HCM	500.000	3,16%	0	0
Lê Văn Hồng	Tổ 68, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	800.000	5,06%	800.000	3,81%

TP Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2012
CÔNG TY CP KIM KHÍ TP HỒ CHÍ MINH

Tổng Giám đốc



Nguyễn Minh Xuân